

UBND QUẬN HỒNG BÀNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC AN HỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-THAH

An Hồng, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thu, chi các khoản kinh phí năm học 2024 – 2025
(bổ sung)

A. CÁC CĂN CỨ:

Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Thông tư số 135/2008/TT- BTC ngày 31/12/2008 hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và các văn bản liên quan khác;

Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp Nhà nước, các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, ;

Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các hoạt động dịch vụ hỗ trợ giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 09/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các hoạt động dịch vụ hỗ trợ giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Công văn số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 26/9/2022 về thực hiện thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các hoạt động dịch vụ hỗ trợ giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Công văn số 2533/SGDĐT-KHTC ngày 22/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024 - 2025;

Công văn số 330/ BHHX ngày 07/08/2024 của Bảo hiểm xã hội huyện An Dương về việc hướng dẫn thực hiện BHYT học sinh sinh viên năm học 2024-2025;

Công văn số 2233/UBND-GDĐT ngày 27/8/2024 của UBND huyện An Dương về việc thực hiện các khoản thu, chi năm học 2024 - 2025 trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện;

Công văn số 2485/UBND-GDĐT ngày 17/9/2024 của UBND quận Hồng Bàng về việc thực hiện các khoản thu, chi năm học 2024 - 2025 trong các cơ sở giáo dục thuộc quận;

Công văn số 1715/UBND-GDĐT ngày 23 / 9 /2021 của Ủy ban nhân dân huyện An Dương về việc thực hiện Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Công văn số 209 /PGDĐT ngày 14/6/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt chủ trương vận động tài trợ năm học 2024 -2025 của trường Tiểu học An Hồng,

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, tình hình thực tế nhà trường,

Trường tiểu học An Hồng bổ sung kế hoạch thu, chi các khoản kinh phí năm học 2024 - 2025 như sau:

B. MỤC ĐÍCH, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN:

1. Mục đích:

- Thực hiện đúng quy định về quản lý tài chính, thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính trong nhà trường.

- Đảm bảo công khai minh bạch các khoản thu, chi trong nhà trường.

2. Nguyên tắc thực hiện:

- Thực hiện cung cấp và thu đối với các dịch vụ thuộc danh mục quy định tại Nghị quyết 02/2022 và 08/2023/NQ-HĐND. Đối với các khoản thu ngoài danh mục trong Nghị quyết (thu hộ, mua hộ; tiếp nhận ủng hộ tài trợ; phí, lệ phí thi, phí tô đề thi, phiếu bài tập, ...) được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Việc sử dụng hay không sử dụng dịch vụ là do cha mẹ học sinh quyết định và đăng ký. Nhà trường chỉ tuyên truyền vận động cha mẹ học sinh sử dụng dịch vụ với mục tiêu hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục, không ép buộc phụ huynh phải cho con em sử dụng dịch vụ.

- Nhà trường xây dựng chi tiết các khoản thu, chi, đảm bảo thu đúng quy định, thu vừa chi, được thỏa thuận với cha mẹ học sinh cả về mức thu và nội dung chi, thống nhất toàn thể Hội đồng giáo dục của nhà trường.

- Thống nhất với cha mẹ học sinh về thời gian thu (có thể trước ngày 15 hằng tháng). Thực hiện miễn giảm cho học sinh khuyết tật, học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và khó khăn đột xuất. Không được thu thêm bất kỳ khoản nào khác ngoài các khoản quy định trong danh mục thu tại Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND.

C. DANH MỤC, ĐỊNH MỨC CÁC KHOẢN THU, DỰ TOÁN CHI:

I. Khoản ủng hộ, tài trợ:

1. Ủng hộ theo TT16:

- Nhà trường kêu gọi sự ủng hộ, tài trợ về kinh phí và vật chất của các bậc phụ huynh, các tổ chức và cá nhân trên tinh thần tự nguyện để nhà trường tu bổ cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học hiện đại phục vụ các hoạt động giáo dục học sinh với 5 hạng mục đã được Phòng GD&ĐT huyện phê duyệt, kinh phí dự toán 300.000.000 đồng (có kế hoạch và dự toán chi tiết)

Nhà trường thực hiện việc vận động tài trợ theo đúng quy định tại Thông tư 16/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Kinh phí hoạt động Ban đại diện CMHS:

- Ban Giám hiệu tư vấn, hướng dẫn Ban đại diện CMHS nhà trường xây dựng kinh phí hoạt động Ban Đại diện để phục vụ các hoạt động của Ban trong công tác phối hợp giáo dục học sinh.

- Kinh phí Ban Đại diện CMHS nhà trường dự kiến vận động: 25% tổng kinh phí vận động của mỗi lớp.

Kế hoạch chi:

1. Chi hỗ trợ hs nghèo, khen thưởng các danh hiệu của học sinh và tập thể lớp: 71%

- + Hỗ trợ hs nghèo, hs khuyết tật: 5%
- + Thăm hỏi hs ốm đau: 3%
- + Thưởng hs năng khiếu các cấp: 20%
- + Thưởng hs, các lớp cuối học kỳ I: 18%
- + Thưởng học sinh cuối học kỳ II, thưởng các lớp : 25%

2. Hỗ trợ việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh: 26% .

3. Chi tài liệu, nước uống hội họp của Ban Đại diện: 3 %

II. Khoản thu dịch vụ: (thu theo Nghị quyết số 02/2022; NQ 08/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố và Hướng dẫn liên Sở số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 26/9/2022 của Sở GD&ĐT và Sở Tài chính).

1. Nước uống:

- + Đối tượng: Học sinh toàn trường.
- + Mức thu: Học kỳ I: 40.000 đồng/hs/kỳ; Học kỳ II: 50.000 đồng/hs/kỳ.
- + Nội dung chi:

Dùng để trả mua nước sạch nguyên liệu, chi phí vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống, kiểm định chất lượng nước.

2. Hỗ trợ điện, nước, csvc buổi 2:

- + Đối tượng: Học sinh toàn trường
- + Mức thu: 30.000 đồng/hs/tháng
- + Nội dung chi:
 - Dùng chi hỗ trợ cơ sở vật chất từ 30% - 40%
 - Hỗ trợ tiền điện, nước sinh hoạt: 60%- 70%

3. Quản lý ngoài giờ:

- + Đối tượng: Học sinh được quản lý cuối giờ.
- + Mức thu: 200.000 đồng/hs/tháng
- + Nội dung chi:
 - Dùng 73% để chi cho giáo viên trực tiếp quản lý học sinh; 25% chi bộ phận trực tiếp hỗ trợ quản lý học sinh; 2% chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

4. Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài:

- + Đối tượng: Học sinh tham gia học.
- + Mức thu: 150.000 đồng/hs/tháng
- + Nội dung chi:
 - Chuyển trả công ty 80%, nhà trường chi 19,6% cho giáo viên và bộ phận trực tiếp phối hợp quản lý học sinh; 0,4% nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (2% của 20% chi tại trường).

5. Kỹ năng sống:

- + Đối tượng: Học sinh tham gia học.
- + Mức thu: 50.000 đồng/hs/tháng.
- + Nội dung chi:
 - Chuyển trả công ty 80%. nhà trường chi 19,6% cho giáo viên và bộ phận trực tiếp phối hợp quản lý học sinh; 0,4% nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (2% của 20% chi tại trường).

6. Toán Tư duy:

- + Đối tượng: Học sinh tham gia học
- + Mức thu: 50.000 đồng/hs/tháng.
- + Nội dung chi:
 - Chuyển trả công ty 85%. Nhà trường dùng 15% chi giáo viên và bộ phận phối hợp quản lý học sinh. (Trung tâm hỗ trợ trả thuế thu nhập doanh nghiệp)

7. Hoạt động trải nghiệm Stem Robotics:

- + Đối tượng: Học sinh tham gia học
- + Mức thu: 90.000 đồng/hs/tháng.
- + Nội dung chi:
 - Chuyển trả công ty 80%. nhà trường chi 19,6% cho giáo viên và bộ phận trực tiếp phối hợp quản lý học sinh; 0,4% nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (2% của 20% chi tại trường).

8. Khoản thu phục vụ tổ chức bán trú:

8.1. Tiền ăn bán trú:

- + Đối tượng: Học sinh ăn bán trú.
- + Mức thu: 30.000 đồng /hs/ngày x số ngày ăn trong tháng.
- + Nội dung chi:
 - Dùng để mua lương thực, thực phẩm, chất đốt phục vụ học sinh ăn bán trú tại trường.

8.2. Hỗ trợ Chăm sóc bán trú:

- + Đối tượng: Học sinh ăn bán trú

+ Mức thu: 150.000đ/tháng.

+ Nội dung chi:

Dùng để chi trả cho người nấu ăn, chăm ăn, trông trưa, quản lý giờ ăn ngủ trưa của học sinh. (theo số lượng học sinh ăn). Chi theo phương án cụ thể từng tháng đảm bảo chi đúng, đủ, công bằng, công khai, minh bạch. Cụ thể:

- Chi nhân viên nấu ăn, trông trưa: 84%.
- Chi bộ phận quản lý trực tiếp hoạt động chăm sóc bán trú 14%.
- Chi 2% nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

8.3. Trang thiết bị bán trú:

+ Đối tượng: học sinh ăn bán trú.

+ Mức thu:

200.000 đồng/hs/năm (với học sinh ăn năm tiếp theo);

360.000 đồng/hs/năm (với học sinh ăn năm đầu tiên)

Dự kiến thu: 180. 000.000 đồng (630 em x 200.000 + 150 em x 360.000)

+ Dự kiến chi:

- Chi mua gói.
- Mua máy xay thịt công nghiệp.
- Mua khay, thìa.
- Mua bàn ghế ăn inox.
- Mua sắm đồ dùng, vật dụng khác của bếp ăn bán trú (xà phòng, nước rửa bát, lau sàn, giấy vệ sinh, găng tay, ủng, chổi, rế).

III. Khoản thu theo quy định :

1. Quỹ “Vòng tay bè bạn” (Quỹ Đội):

+ Đối tượng: Học sinh toàn trường.

+ Mức thu: Học sinh thu gom phế liệu, phế phẩm, đóng góp giá trị sản phẩm tương ứng 60.000 đồng/hs/năm học.

+ Nội dung chi:

- Nộp về Hội đồng Đội huyện 25%, để quỹ Đội nhà trường 75% chi hỗ trợ các hoạt động Đội trong năm học.

Cụ thể:

- Chi hỗ trợ Lễ kết nạp Đội viên: 10%
- Chi mua trang phục đội Nghi thức, đội Nghi lễ học sinh: 15%
- Chi mua khăn quàng tặng Đội viên xuất sắc: 5%.

- Chi hỗ trợ “Ngày hội thiếu nhi vui khỏe, tiến bước lên Đoàn”; Đại hội Châu ngoan Bác Hồ; Đại hội Liên đội: 30%

- Chi hỗ trợ Hoạt động ngoài giờ lên lớp, văn nghệ, thể dục thể thao: 15%

2. Bảo hiểm Y tế:

+ Đối tượng: Học sinh toàn trường (trừ HS là con công an, bộ đội, học sinh thuộc hộ nghèo, được hưởng chính sách xã hội)

+ Mức thu:

* Học sinh lớp 1:

- Sinh từ ngày 02/12/2018 đến 31/12/2018 thu mức phí 12 tháng: 884.520 đồng

- Sinh từ ngày 02/11/2018 đến 01/12/2018 thu mức phí 13 tháng: 958.230 đồng

- Sinh từ 02/10/2018 đến 01/11/2018 thu mức phí 14 tháng: 1.031.940 đồng

- Sinh từ 01/01/2018 đến 01/10/2018 thu mức phí: 15 tháng: 1.105.650 đồng

* Học sinh lớp 2,3,4,5 thu mức phí 884.520 đồng/HS/12 tháng

+ Nội dung chi: Nộp 100% số tiền thu về BHXH huyện An Dương.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Hiệu trưởng:

Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng các khoản thu theo đúng quy định của pháp luật và các cấp, đối với các khoản thu dịch vụ thực hiện theo các quy định tại Điều 4, Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND và Mục 6, Kế hoạch 215/KH-UBND thành phố.

- Thực hiện thu, chi đảm bảo công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT.

- Chỉ đạo thu vừa đủ chi, chi đúng mục đích, không điều chuyển từ khoản thu này sang khoản thu khác. Chi không hết trả lại cho cha mẹ học sinh hoặc điều chuyển sang năm học sau nếu cha mẹ học sinh đồng ý.

2. Kế toán:

- Chịu trách nhiệm tham mưu xây dựng kế hoạch thu, chi và Quy chế chi tiêu nội bộ nhà trường. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về kế toán tài chính trong đơn vị.

Hạch toán các khoản thu, chi theo Luật Ngân sách, Luật Kế toán và các quy định pháp luật hiện hành; lập, gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán, công khai tài chính theo quy định của Bộ tài chính, Bộ GD&ĐT; thực hiện các yêu cầu về thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền. Giám sát, hướng dẫn các bộ phận và giáo viên trong nhà trường thực hiện đúng thủ tục, đúng quy định công tác thu, chi tài chính trong nhà trường.

- Có chứng từ hợp pháp, hợp lệ. Mở sổ theo dõi với từng khoản thu, chi theo năm ngân sách và năm học. Nộp tiền vào Kho bạc nhà nước hoặc Ngân hàng.

- Các khoản thu, chi được tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán thu, chi tài chính của nhà trường.

3. Thủ quỹ:

- Giúp Hiệu trưởng nhà trường quản lý tất cả các nguồn quỹ trong nhà trường theo đúng nguyên tắc tài chính.

- Thu chi cập nhật kịp thời; hàng tuần, hằng tháng phải kiểm kê các loại kinh phí báo cáo Hiệu trưởng, phối hợp chặt chẽ với kế toán hoạch toán các loại quỹ.

- Chỉ được phép chi khi có ký duyệt của Hiệu trưởng nhà trường.

- Lập danh sách cha mẹ học sinh nộp tiền, vào cuối mỗi học kỳ lấy chữ ký xác nhận nộp tiền của cha mẹ học sinh.

4. Giáo viên chủ nhiệm:

- Gửi thông báo nộp tiền đến phụ huynh học sinh kịp thời.

- Đôn đốc phụ huynh hoàn thành các khoản thu đúng quy định của nhà trường.

Kế hoạch thu, chi này được thông qua toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong Hội đồng sư phạm của nhà trường thống nhất và thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng KH-TC huyện;
- Phòng GD&ĐT huyện;
- BGH;
- Các tổ CM, bộ phận;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đỗ Thị Thanh Đuộm